

Phụ nữ kể chuyện



**NHỮNG CÂU CHUYỆN VỀ DÂN TỘC MÌNH CỦA
PHỤ NỮ THỔ - VIỆT NAM**

2021

Trích dẫn

Sáng kiến phát triển mở, Phụ nữ kể chuyện - Tập 1 - Những câu chuyện về dân tộc mình của phụ nữ Thổ ở Việt Nam, 2021

@Sáng kiến phát triển mở. Được cấp phép theo giấy phép bản quyền mở phiên bản 4.0 Ghi công – Chia sẻ tương tự CC BY SA 4.0.

Biên tập

Nguyễn Thu Nga

Hoàng Đức Nguyên

Trần Thị Hoàng Anh

Thiết kế và trình bày

Nguyễn Thu Nga

Ảnh và lời

Câu lạc bộ Phụ nữ kể chuyện - xã Nghĩa Lạc và xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, Việt Nam



Lời cảm ơn

Cuốn sách này không thể tạo thành nếu thiếu những người phụ nữ dân tộc Thổ năng động đã tận dụng công nghệ để tự hào và tâm huyết kể về cuộc sống và bản sắc dân tộc của mình. Cảm ơn các thành viên của câu lạc bộ phụ nữ kể chuyện đã chụp lại những khoảnh khắc, chia sẻ những câu chuyện thật hay về văn hóa dân tộc Thổ với chúng tôi và cho phép chúng tôi xuất bản những câu chuyện này.

Cảm ơn các nghệ nhân và dân làng - những người nắm giữ lịch sử, hiểu biết về văn hóa, phong tục, tập quán của dân tộc Thổ. Những kiến thức này là nền tảng của tất cả các câu chuyện được kể ở đây và có mối liên hệ sâu sắc với vùng đất và địa điểm sinh sống, có cội rễ từ hệ thống tín ngưỡng tôn giáo của dân tộc Thổ.

Lời cảm ơn chân thành xin được gửi tới Bà Lương Thị Trường và Ông Hoàng Đức Nguyên từ Trung tâm vì sự phát triển bền vững miền núi (CSDM), đã trực tiếp thực hiện các hoạt động tại cộng đồng. Dự án này cũng nhận được sự hỗ trợ và sự tạo điều kiện của UBND xã Nghĩa Lợi, UBND xã Nghĩa Lạc và các cơ quan ban ngành liên quan tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Cảm ơn Sáng kiến phát triển mở Việt Nam đã hỗ trợ kỹ thuật và góp phần thúc đẩy thể hiện quyền tự do tôn giáo của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam.

Lời mở đầu

Cuốn sách ảnh này tập hợp mười câu chuyện do những người phụ nữ dân tộc Thổ ở làng Lác - xã Nghĩa Lạc và làng Lung - xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An dày công xây dựng. Thông qua lăng kính của người trong cuộc, những hình ảnh gần gũi nhất trong đời sống hàng ngày của người Thổ được tái hiện và viết nên bằng chính lời kể mộc mạc của những người phụ nữ. Đó là những câu chuyện về ẩm thực, trang phục, nhạc cụ, vật dụng hàng ngày hay các hoạt động văn hóa văn nghệ của người Thổ ở Nghệ An, nhưng thấm đượm tình yêu và niềm tự hào dân tộc của người kể chuyện. Tất cả những chi tiết bình dị này là chất liệu tạo nên của nét văn hóa, tín ngưỡng vô cùng đặc sắc của dân tộc Thổ.

Cộng đồng người Thổ ở huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An ngày nay là nơi tập trung phần lớn người dân tộc Thổ của Việt Nam. Hầu hết các hoạt động truyền thống ở đây liên quan đến đất đai và tài nguyên thiên nhiên. Theo thời gian, văn hóa dân tộc Thổ dần dần hoà nhập với văn hoá người Kinh, chính vì vậy, đây là ghi chép quý giá về văn hoá người Thổ còn đang lưu giữ và thực hành đến ngày nay.

Chúng tôi hi vọng cuốn sách này truyền cảm hứng cho người phụ nữ dân tộc thiểu số ở khắp Việt Nam tự tin chia sẻ câu chuyện của mình. Việc tài liệu hóa và gìn giữ bản sắc văn hóa sẽ giúp các thành viên nữ của cộng đồng củng cố niềm tin vào văn hóa và tôn giáo của dân tộc mình, đồng thời góp phần vào sự đoàn kết cộng đồng, thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ để họ trở thành những người làm chủ tích cực trong cộng đồng và cuộc sống của mình.

Tất cả các câu chuyện được ghi lại giữ nguyên theo lời văn của người kể chuyện..



Mục lục

- 0 Tác giả
- 1 Trang phục truyền thống
- 2 Võng gai dân tộc Thổ
- 3 Canh bồi
- 4 Kèn Sô-na
- 5 Bánh lá Gai
- 6 Giã gạo truyền thống
- 7 Đan lát thủ công
- 8 Nhà sàn của người Thổ
- 9 Bánh trứng kiến
- 10 Văn hóa công chiêng



Tác giả

Mười hai người phụ nữ là các bà, các cô, các chị, với công việc hàng ngày là làm ruộng, chăn nuôi, trồng trọt, chăm sóc con cái và làm các công việc gia đình. Họ đến từ hai làng: làng Lung xã Nghĩa Lợi và làng Lác của xã Nghĩa Lạc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, đã cùng nhau dệt nên những câu chuyện nhiều màu sắc này.

Những người phụ nữ Thổ đã thể hiện sự đam mê và tình yêu tha thiết với với bản sắc văn hóa của dân tộc mình, kiên nhẫn để thực hiện các câu chuyện tốt nhất. Khoảng cách thế hệ không cản trở họ tạo nên các câu chuyện. Nếu như nhóm các bà, các cô của làng Lung có sự dày dặn kinh nghiệm của tuổi đời, sự nhiệt thành vô cùng với dự án thì nhóm các chị em của Làng Lác có sự tươi mới của tuổi trẻ và khả năng nhanh nhạy với công nghệ.

Mười câu chuyện ở các phần sau đây phản ánh một cách chân thực, sống động những hoạt động nổi bật nhất của dân tộc Thổ bằng chính con mắt của các chị em phụ nữ. Trong dự án này, ngoài các câu chuyện dùng hình ảnh tự chụp, các chị em còn tạo nên các câu chuyện bằng video và dùng phần mềm Mapeo lập bản đồ trên điện thoại.



Bà Lê Thị Thiết
Người yêu thích dân ca và thủ công dân tộc Thổ



Bà Lê Thị Nam
Người yêu văn hóa dân tộc Thổ



Bà Lê Thị Lương
Người yêu văn hóa và ẩm thực dân tộc Thổ



Bà Lê Thị Lệ
Người yêu ẩm thực Thổ



Bà Lê Thị Nội
Người yêu văn hóa dân tộc Thổ



Bà Lê Thị Xuân
Người yêu dân ca, chiêm trồng dân tộc Thổ



Chị Trương Thị Mậu
Người yêu thích khám phá văn hóa dân tộc Thổ



Chị Lê Thị Trường
Người yêu văn hóa dân tộc Thổ



Chị Lê Thị Luận
Người yêu văn hóa dân tộc Thổ



Chị Bùi Thúy Sinh
Người yêu văn hóa dân tộc Thổ



Chị Lê Thị Hường
Người yêu bản sắc dân tộc Thổ



Chị Lê Thị Cương
Người yêu văn hóa ẩm thực dân tộc Thổ



1 Trang phục truyền thống

Trang phục truyền thống của dân tộc Thổ

Trong trang phục truyền thống của người dân tộc Thổ, phụ nữ mặc váy áo yếm và quấn tóc bằng một thỏi vải đen. Đàn ông mặc quần áo bà ba bằng vải có màu nâu sẫm, chất liệu tơ tằm. Trang phục được may hoặc dệt tùy theo số đo của mỗi người.



Trong trang phục nữ, váy dài ngang ống chân, hai bên hông váy xuôi theo hông người, từ lưng đến chân váy được may tạo nên thành hai lém - hai đường chỉ thẳng xuống đến chân váy tạo thành ô vuông có thêu hình trăng của người Thổ gọi là thêu sấm kẻ hoặc lá rau pự. Trên lưng váy được thắt bằng chiếc khăn dài bằng một sải tay - gọi là khăn sồi. Áo trong là một chiếc yếm theo màu tùy thích. Áo ngoài màu trắng dài tay, cổ tròn để khi mặc thấy rõ được nét đặc trưng riêng của trang phục. Ngoài ra bên hông được để hẹ áo. Trên đầu người phụ nữ quấn khăn màu đen, rộng khoảng 16-18cm dài 50-55 cm được quấn theo chiều dài của tóc, và quấn quanh đầu tạo vòng tròn trên đầu.

Đàn ông mặc quần áo bà ba màu nâu sẫm, vải nái tơ tằm. Trên lưng quần có dây rút buộc, áo dài tay có hẹ hai bên hông, cổ tròn, có một đến ba túi áo. Trên đầu buộc khăn đỏ hoặc khăn màu nâu.



Trang phục dân tộc của người Thô ngày nay chỉ còn được mặc vào các dịp lễ hội, ngày Tết, ngày vui đặc biệt. Hàng ngày người Thô mặc quần áo bình thường giống người Kinh.



2

Võng gai





Võng gai dân tộc Thổ

Võng gai có từ xa xưa, các bậc ông bà, cha mẹ dùng để ru con trẻ, người gia đau ốm nằm nghỉ. Câu chuyện kể về bà Lê Thị Nội người đam mê đan võng từ thuở mười chín đôi mươi, về nhà chồng được mẹ chồng truyền dạy lại. Bà chịu thương chịu khó, tranh thủ ban đêm để đan võng. Trước kia, khi chưa có điện, chỉ thắp đèn dầu song bà vẫn đan thành công những chiếc võng tinh xảo để cha mẹ, chồng con dùng nằm nghỉ. Từ đó bà vẫn tiếp tục đan cho đến bây giờ. Võng gai của bà Nội có tiếng, được mời tham gia vào tổ hợp tác thúc đẩy nghề thủ công truyền thống của người Thổ.



Chặt cây gai trong vườn nhà.



Đám cây gai trong vườn sẽ được chặt sau mỗi 45 ngày trong quá trình đan.



Tước lấy vỏ gai



Cạo vỏ lụa để lấy dây gai



Phơi sợi gai cho khô - trong vòng 2 tiếng trong trời nắng



Tách nhỏ sợi gai để đan



Bện đầu võng và thắt quả găng để đan thân võng



Đan mặt võng



Thu chân võng



Võng đã hoàn thành. Nếu đan tập trung, Mỗi ngày đan liên tục 4 tiếng, trong vòng hơn một tháng mới có thể hoàn thành 1 võng gai. Nếu chỉ tranh thủ đan ban đêm, sẽ mất nửa năm mới hoàn thành võng dài 1m8.



Bà và cháu ngồi chơi trên võng gai. Võng giặt bằng nước lã, không được giặt bằng xà phòng - sẽ làm bỏ hỏng võng. Võng gai rất bền có thể dùng từ 15-20 năm.

3 Canh bòi





Canh bồi

Canh bồi nấm ổi (còn gọi là nấm hương) là món ăn đặc trưng của dân tộc Thổ từ xa xưa cho đến tận ngày nay. Nguyên liệu chính của canh bồi là nấm ổi và gạo tẻ. Thời điểm nấm mọc vào mùa mưa, có độ ẩm trên các thân khô mọc ở rừng tự nhiên hoặc rừng trồng.



Tại nấm nhỏ bằng móng chân mọc dày trên thân cây cao có màu trắng và nâu và có vị thơm đặc trưng của nấm. Sau khi được hái về, rửa sạch nấm



Gạo và nấm ổi - hai nguyên liệu chính của món canh bồi



Cách làm:

- Gạo ngâm khoảng 30 phút rồi đâm mực thành bột. Nấm cũng được đâm mực.
- Hòa tan bột gạo với nước lạnh, nấu khoảng 20 phút, khuấy đều để tránh vón cục. Cho nấm đã đâm mực vào tiếp tục khuấy đều, sau 15 phút sẽ chín. Nêm nếm gia vị là sẵn sàng để ăn.



Món ăn này có thể ăn riêng hoặc ăn cùng với cơm. Canh bồi có vị ngọt và thơm, là món ăn đặc sắc của dân tộc Thổ.



4 Kèn Sô-na



Kèn Sô-na của dân tộc Thổ

Kèn Sô-na là nhạc cụ đặc biệt của người dân tộc Thổ, khác với kèn của người Thái, người Mông, người Chăm về cấu trúc và âm điệu. Mỗi khi vào dịp lễ tết hoặc làm nhà, cưới hỏi, có trống, cồng chiêng thì không thể thiếu tiếng kèn Sô-na. Kèn Sô-na còn được dùng vào việc đám hiếu hỉ nhưng khác về âm điệu. Âm điệu kèn của ngày lễ tết cùng với tiếng cồng chiêng như giọng hát dạ ơi, bạn ơi, gợi cảm giác vui vẻ. Còn âm điệu của tiếng kèn đám hiếu thì gợi cảm giác buồn thương và gợi nhớ đến sự khó khăn vất vả. Nay có dịp nhóm chúng tôi được đến thăm gia đình bác Lê Hữu Chi - nghệ nhân thổi kèn và làm kèn Sô-na. Rất may gặp dịp bác đang chuẩn bị làm chiếc kèn Sô-na mới, chúng tôi được bác giới thiệu các bước làm nên chiếc kèn Sô-na.



Bước 1: Chuẩn bị một đoạn gỗ dài khoảng 16 cm, đường kính 8 cm. Gỗ làm kèn có thể dùng từ gỗ cây mướp, mỗ cua.



Bước 2: Dùng dao nhọn để đục khoét tạo thành cái loa kèn. Trên loa kèn phải tạo thành hoa văn.



Bước 3: Họng kèn làm bằng gỗ hoặc ngọn tre, gọt thành đầu nhỏ, đầu to, dài từ 25-27cm và dùi thành 7 lỗ. Đây là các lỗ âm, khi thổi, mở đóng các ngón tay kèn phát ra tiếng âm cao thấp.



Bước 4: Dặm kèn để dặt tổ sâu. Kèn của người Thổ thổi bằng tổ sâu. Đây là loại tổ sâu phát ra tiếng kêu. Tiếp theo, kèn phải có lá chắn ở miệng để kèn không bị tụt vào họng người thổi.



Câu lạc bộ Công chiêng xóm Lác hiện đang dạy kèn Sô-na cho thế hệ trẻ và tổ chức sinh hoạt với các thành viên vào thứ 7 hàng tuần



5

Bánh Lá Gai

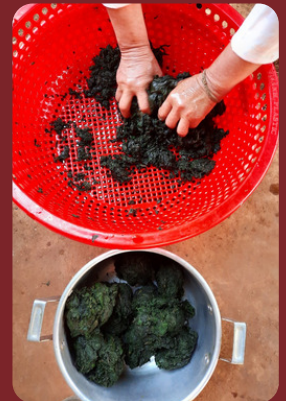
Bánh lá Gai

Bánh gai ngon thật là ngon
Ẩm thực dân tộc cháu con lưu truyền
Giờ đây lan tỏa mọi miền
Cha ông truyền lại cháu con kế thừa.

Chắc không mấy ai lạ lẫm với món bánh lá gai. Món bánh được làm từ lá gai, bột nếp, đỗ xanh. Cũng từ những nguyên liệu ấy nhưng bánh gai của đồng bào dân tộc Thổ lại mang nét riêng biệt của làng quê Nghĩa Lợi. Bởi bánh được làm từ lá gai tươi, giã bằng tay, hong bằng củi cùng với sự tỉ mỉ của người làm bánh. Bánh gai là một món ăn giản dị nhưng thanh cao, là cái đẹp, cái tinh túy của bản sắc dân tộc Thổ.



Hái lá gai từ vườn để làm bánh. Muốn làm bánh ngon, nên chọn lá đẹp, xanh tươi



Lá được rửa sạch, cho vào nồi luộc thật kỹ, sau đó vắt nước



Lá gai luộc được giã tay bằng cối đá cho đến khi nhuyễn. Bột nếp được bỏ vào quết, mật mía được đổ vào để làm vị ngọt. Nhân bánh là lạc hoặc đậu.



Vỏ bánh là lá chuối. Lá chuối được lau sạch, cắt đều góc. Bánh được cuốn tròn bằng một lớp lá chuối vụn tròn, bẻ góc to bằng năm tay. Bánh gói xong được xếp vào lu đất để hong bếp củi, trong khoảng 1 tiếng bánh sẽ chín



Bánh chín được vớt ra, để nguội. Bánh có vị thơm của lá gai, dẻo của bột nếp, ngọt của mật mía, bùi bùi của đỗ hoặc lạc. Bánh gai là món đặc biệt cho ngày Tết nguyên đán, không thể thiếu trong các gia đình người Thổ. Bánh gai là món quà ngon để đãi bạn bè, người thân khi gặp mặt. Bánh ngon nhất khi được uống cùng nước chè tươi đậm.

6 Giã gạo truyền thống





Giã gạo truyền thống

Từ xa xưa tới nay, giã gạo và cối chày là một trong những nét văn hóa của người dân tộc Thổ còn lưu truyền. Giã gạo là việc thường ngày hoặc khi có đình đám, lễ hội và do người phụ nữ Thổ đảm trách. Việc giã gạo có thể do một người làm hoặc ba bốn người giã chung một cối. Bên cạnh người giã còn có người sàng, sảy. Mỗi nhà đều phải có cối chày để giã gạo. Việc giã gạo theo truyền thống là trách nhiệm của người phụ nữ, vì vậy, con gái được dạy kỹ năng này từ khi còn ở với bố mẹ, ông bà cho đến khi đi lấy chồng. Phụ nữ là người đảm đương chính việc chăm sóc gia đình theo truyền thống do đó giã gạo là một trong những nghĩa vụ và kỹ năng phụ nữ Thổ thời xưa cần thành thục.

Giã gạo rất mất thời gian và nặng nhọc, người phụ nữ thường thức dậy từ 2-3 giờ sáng để làm, nếu chuẩn bị cho lễ hội các nhóm phụ nữ phải chuẩn bị trước hàng tuần. Ngày nay, đã có máy xay xát gạo giúp giảm bớt gánh nặng của người phụ nữ. Cối chày giờ chỉ dùng để trưng bày, hoặc thỉnh thoảng làm bánh truyền thống như bánh gai...



Lấy thóc còn nguyên vỏ ra chuẩn bị đưa vào đâm



Thóc được bỏ vào cối để ba người cùng đâm tăn (giã thóc).



Thóc đã đâm thành gạo, bốc gạo ra chần (sàng)



Chần gạo để nhặt hạt thóc còn sót ra



Khúm gạo (sảy gạo) để lọc tằm



Choi gạo để tách riêng bẹ gạo và gạo hạt



Gạo sạch trút vào thúng, sẵn sàng để nấu cơm



Mỗi người thực hiện một công đoạn khiến cho quá trình giã gạo nhanh và vui vẻ.



7

Đan lát
thủ công

Đan lát thủ công

Đan lát là nghề thủ công truyền thống từ lâu đời của người dân tộc Thổ. Từ các vật liệu quen thuộc như tre, nứa, giang, người Thổ với bàn tay khéo léo đã làm ra rất nhiều sản phẩm như thúng, mủng, rổ, rá, đó, đế, dón, nong, dãn, sàng... là những đồ dùng không thể thiếu trong mỗi gia đình.



Nguyên liệu để đan lát là tre, nứa, giang



Thúng, rổ, nia, đó. Dón, đế là vật dụng người dân mang đi làm hàng ngày



Dón được đeo đằng trước để đi tria ngô, tria lúa



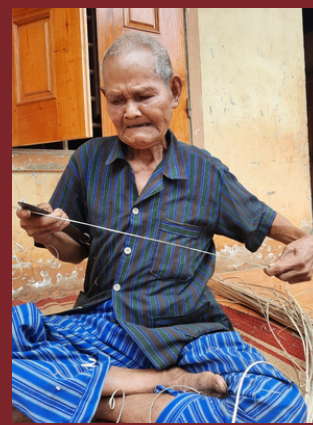
Đế đeo đằng sau, để bỏ lạc, khoai, sắn, trầu cau mang đi làm



Nong dùng để phơi thuốc, sắn, ngô



Dãn dùng để sàng tấm gạo



Ông Lê Võ Thành - chuyên làm nghề đan lát tại Nghĩa Lợi hơn 50 năm nay



8

Nhà sàn của
người Thồ

Nhà sàn của người Thổ



Một buổi chiều tháng 4/2021, đoàn CLB chúng tôi đi đến xóm Ké Mui, xã Giai Xuân, huyện Tân Kỳ, Nghệ An, thăm ngôi nhà sàn cổ của ông Lý Tảo. Nhà sàn cổ có tuổi thọ hơn 100 năm, mái nhà được lợp bằng lá cứ, sau mỗi 15-17 năm lại lợp lại một lần. Chân cột được kê bằng tảng đá nên rất chắc chắn. Nhà sàn thường có cấu trúc từ 7, 9 đến 11 bậc cầu thang và được chia thành nhiều gian: gian thờ tổ tiên, gian sinh hoạt chung, gian bếp, buồng con dâu. Nhà sàn chỉ có một 1 cửa và 1 cầu thang duy nhất để đi lại, với ý nghĩa vía hay linh hồn của tất cả người trong gia đình đều phải đi qua cầu thang để vào nhà.



Toàn cảnh nhà sàn cổ tuổi thọ hơn 100 năm

Ngày xưa dân cư thưa thớt, người Thổ sống gần rừng nguyên sinh, nhà sàn có 2 tầng với bậc thang cao để tránh khỏi thú dữ và trộm cướp. Nhà sàn khi xây mới thường phải nhờ người cao tuổi đứng làm trụ cột cho ngôi nhà, trên nóc nhà thường có hình con bồ câu hoặc con chim lành tượng trưng cho hạnh phúc. Ngày nay, với sự phát triển của xã hội, rừng bị chặt phá không còn gỗ để làm nhà, nhiều vật liệu xây dựng mới, nên nhà sàn không còn phổ biến trong cộng đồng người Thổ mà sử dụng nhà gạch xây thông thường.



Cầu thang dẫn lên nhà sàn thường có 7, 9 hoặc 11 bậc. 7 bậc là nhà thấp, 9 bậc là nhà trung bình, 11 bậc là nhà cao.



Khu sinh hoạt chung của gia đình, khu vực gần cửa sổ là nơi gia đình ngồi ăn cơm thường ngày



Khu thờ để thờ cúng tổ tiên, người đã quá cố trong gia đình. Khu thờ thường được đặt ở gian ngoài ngay gần cầu thang.



Gian bếp là nơi nấu nướng, của cả gia đình. Nơi ngủ của các thành viên gia đình (trừ vợ chồng con dâu) cũng ở gần khu bếp.



Sàn nhà lát bằng sàn tre. Pờ nưng (tường nhà) được đan bằng nứa.



Buồng con dâu - là phòng riêng của vợ chồng con trai và con dâu, được ngăn cách với không gian chung bằng cửa



Sướng nhà (gầm nhà): nơi để củi, cột trâu bò, xe cộ



9 Bánh trứng kiến

Bánh trứng kiến

Cứ đến tháng 2 hàng năm là mùa có trứng kiến, lá vả lá sung ra chồi non, đó là dịp duy nhất trong năm làm bánh trứng kiến của người Thổ ở Nghĩa Đàn, mà không có ở nơi nào khác. Bánh trứng kiến có hương vị rất riêng: vị béo của trứng kiến, vị dẻo của bột nếp, mùi thơm của lá sung lá vả. Vì một năm có một lần và phụ thuộc điều kiện thời tiết nắng to mới có trứng kiến, nên gia đình người Thổ nào cũng cố gắng làm một mẻ bánh trứng kiến cho con cháu và mời người thân họ hàng cùng thưởng thức và biếu tặng cho các ông cụ bà già. Bánh này để ăn thông thường, không dùng để cúng tổ tiên. Buổi sáng bình minh khi thấy mặt trời to và đỏ, trứng kiến sẽ càng to và càng nhiều - đây là lúc lên rừng, trèo lên cây cao, chặt tổ kiến xuống để lấy trứng.



Đi tìm tổ kiến có trứng ở trên cây trong rừng



Lấy tổ kiến xuống. Chặt tổ kiến để lấy trứng và làm sạch



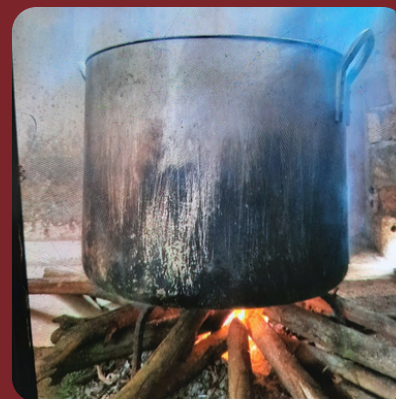
Nguyên liệu: Bột nếp, trứng kiến, lá sung (non và già), nước lạnh.



Cách làm: Trộn đều bột nếp và trứng kiến, thủ thêm ít nước lạnh và chút muối thêm gia vị, nắn thành cục tròn để gói.



Gói bánh: Lá sung già để ngoài, 2 lớp lá non úp lại để trong, bọc lấy hỗn hợp bột nếp trứng kiến, gói lại thành hình vuông.



Bánh gói xong được hong trên bếp khoảng 1 tiếng để chín.



Bánh đã chín được bày ra nia để nguội. Bánh càng nguội càng ngon, béo, dẻo.



10 Văn hóa cồng chiêng



Văn hóa công chiêng

Từ xa xưa, ông cha lưu truyền lại các nhạc cụ như trống, kèn Sô-na và chiêng. Những người con dân tộc Thổ lớn lên cùng những âm thanh đó và đam mê văn hóa công chiêng của dân tộc, từ đó học hỏi các bậc cha mẹ, anh chị đi trước thường đánh công chiêng vào ngày Tết, đám cưới và các ngày lễ khác. Ngày mùng 7 tháng giêng âm lịch hàng năm là ngày khai hạ cầu may trong năm để cầu làm ăn phúc lộc, ngày này không thể thiếu tiếng công chiêng.

Đội đánh công chiêng có ba người: người đánh trống, người thổi kèn Sô-na, người đánh chiêng. Trong đánh chiêng có 3 đến 5 nhịp. Chiêng 3 có nhịp: 1-2-1-3. Chiêng 4 có nhịp 1-3-2-4. Chiêng 5 có nhịp 1-4-2-2-4. Theo mỗi nhịp chiêng nam nữ hát đối đáp bằng những làn điệu dân ca của dân tộc Thổ.



Đàn chiêng gồm 4 chiếc. Chiêng làm bằng đồng, vú pha vàng để có tiếng kêu.



Trống - có nhiều kiểu đánh cho từng dịp như cưới hỏi, đám ma chay, lễ hội



Kèn Sô-na là nhạc cụ đặc biệt chỉ có của người Thổ.



Nghệ nhân đánh trống Lê Thị Nam



Nghệ nhân kèn Sô-na - Lê Võ Ất



Nghệ nhân đánh chiêng Lê Thị Nội



Bộ ba trống, kèn, chiêng đang kết hợp



Câu lạc bộ Công chiêng xã Nghĩa Lợi có 48 thành viên, sinh hoạt vào thứ 7 hàng tuần, tổ chức giao lưu với các câu lạc bộ ở khu vực lân cận. Câu lạc bộ thường biểu diễn vào dịp lễ tết, đám cưới. Câu lạc bộ không chỉ là nơi sinh hoạt vui chơi của các thành viên mà còn bảo tồn và lưu giữ văn hóa của dân tộc, truyền dạy cho lớp trẻ.

Triển lãm tại cộng đồng



Các tác phẩm của phụ nữ hai xã đã được trưng bày và giới thiệu đến người dân cộng đồng Thổ vào ngày 23/5/2021 - nhân dịp Bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.



Buổi triển lãm thu hút được rất nhiều sự chú ý của người dân bởi đây là lần đầu tiên những hình ảnh rất quen thuộc hàng ngày của người Thổ được khắc họa và ghi lại và giới thiệu một cách cụ thể, chi tiết.

